

VIÊN LINH

VÕ PHIẾN

THỂ GỖỚ TRONG
CON MẮT NGƯỜI TÙ



Võ Phiến **thế giới trong** **con mắt người tù**

Viên Linh

**Võ Phiến
thế giới trong
mắt người tù**

Viên Linh

Bìa: ***M.C.P***

Nguồn: *Thư viện Tiểu Lùn*

Võ Phiến
thế giới trong
mắt người tù

VIÊN LINH

Tuần báo NGHỆ THUẬT
số 29 * 01-07/5/1966



Nhà văn Võ Phiến

Năm 19 tuổi tôi đã có dịp gặp nhà văn Võ Phiến, trong một chuyến đi Trung. Tôi nhớ rõ đó là năm 1957, năm Hội Chợ Kinh Tế Bình Định khai mạc. Hồi ấy tôi cộng tác với nhật báo Ngôn Luận với nhiệm vụ thông tin viên, cái nhiệm vụ cà tàng nhất trong một tờ báo, cái chức nhỏ nhất của nghề báo. Nhân Hội Chợ Kinh Tế Bình Định, tòa báo muốn cử một người đi Trung, theo ông giám đốc trị sự, vừa để thăm thú Hội Chợ, vừa để ghé mấy tỉnh miền Trung làm quảng cáo cho tờ báo, đưa plaque xi-nê cho các rạp chiếu bóng, cho kẻ vài cái banderôle v.v. Do đó mà tới mỗi nơi, chúng tôi đều phải ghé thăm ông Trưởng Ty Thông tin địa phương để xin phép, và nhân thể, xin miễn hoặc giảm thuế quảng cáo. Chiều hôm ấy ông Lê Tâm

Việt, người giám đốc trị sự, bảo tôi.

– Mình phải đến cha Võ Phiến một cái.

Tôi đó mới biết ông trưởng ty thông tin mà tôi sắp gặp là một nhà văn, một nhà văn mà tôi, khi còn ở Sài Gòn đã đọc qua cuốn Chữ Tình là cuốn truyện ngắn đầu tay của ông.

Võ Phiến ăn nói nhỏ nhẹ, trên khuôn mặt nhẽ ra là đăm chiêu luôn luôn có một nụ cười không thành tiếng, người to mà gầy, dáng đi hơi hấp tấp, thái độ vô vập nhưng im lặng. Mười năm trước, trong một căn nhà gia đình ông cư ngụ ở Qui Nhơn, cho tới tuần lễ này, tôi vẫn không nhìn thấy sự khác biệt nào những hình ảnh đã thu vào cái nhìn đầu tiên. Cũng trong căn nhà này, trên tường treo một pho bản tấm tranh mấy thiếu nữ của họa

sĩ quá cố Tô Ngọc Vân. Những tấm thân trắng lả lướt như trong một vườn xuân. Sau này, khi đọc một truyện ngắn của Võ Phiến, tới cái đoạn người cha nhíp trống mà làm Lữ Bố cho cô con gái múa lượn trên nền nhà làm Diêu Thuyền, tôi có cảm tưởng liên hệ tới tấm tranh kia. Dường như trong truyện Thương Hoài Ngàn Năm, cô con gái 13 tuổi của đồng quê, cưỡi trâu lông ngông ngoài đồng, quần áo tóc tai đậm mùi thuốc lá cuộn của cha, lớn tướng mà còn phải để chị mắng: “Trời ơi! Con gái chùng này còn ngủ với cha kỳ cục lắm¹” cũng cho tôi một liên tưởng gì đó tới Võ Phiến. Có người dùng chữ chẻ sợi tóc làm tư để nói đến lối văn của ông. Riêng tôi mỗi khi nghĩ tới tác giả Một Mình tôi vẫn thích những đoạn ông tả về đàn bà. Đàn bà dưới mắt Võ Phiến nó hiện hình rõ rệt

1 Thương Hoài Ngàn Năm, trang 22

từng nét, từng miếng, nổi lên đầm đầm và nặng nặng.



Nhà văn Viên Linh

Trong một bữa ăn ngắn tại một tiệm cơm Tàu ở Saigon, tôi có nói với Võ Phiến về cả hai chuyện sợi tóc và đàn bà

ấy. Và tôi thấy phải hiểu Võ Phiến như hiểu một Người Tù: ông là một người tù đích thực và là một người tù trong cái nhìn..

Wõ Phiến đã ngồi tù 2 năm, trong một nhà tù Cộng Sản, khởi từ 1952 và hết tù 1954, nhờ hiệp định Genève về Việt Nam. Câu chuyện không có tính cách chính trị, nó như lặn vào dòng máu của con người Việt Nam, nhất là con người miền Trung, đất cách mạng, đất nổi dậy. Mở mắt chào đời cách đây 41 năm, ở một nơi mà mới đây quân đội Mỹ đã giao tranh ác liệt với quân cộng sản, Phù Ly. thuộc Bình Định, 50 cây số cách thị xã Quy Nhơn. Võ Phiến ngay khi trưởng thành, cũng như những thanh niên Việt Nam sau ngày toàn quốc kháng chiến, đã là một người tranh đấu. Năm 1946 sau mấy tháng học ở Hà Nội, ông phải

trở về quê hương vì chiến tranh đe dọa bùng nổ. Sống ở Bình Định, nơi đàn bà con gái múa roi đi quyền nghề như Triệu Minh với Chu Chỉ Nhược, Võ Phiến hẳn cũng phải làm một cái gì.

Trong cuốn *Giã Từ*, ông viết về một người yêu tham gia kháng chiến trước ông, và do đó, ông bèn cũng phải lên đường. Ông nói :

– Nàng nhập ngũ, không lẽ tôi lại ở nhà ngồi đan áo gửi cho nàng sao ?

Người bạn đời của tác giả *Một Mình* bây giờ chính là nhân vật nữ trong cuốn *Giã Từ* theo như tôi hiểu. Bởi vì chị lúc ấy là một liên lạc viên, và sau khi chị là một liên lạc viên rồi, Võ Phiến mới lên đường, và cũng mới xung vào đội liên lạc: Năm ấy là năm 1948 Những năm sau ông trở thành cán bộ tuyên truyền

và sau nữa, trở thành cán bộ giảng viên. Nhưng vài năm sau, tại năm tỉnh miền Trung nổi lên phong trào chống Cộng, trong đó một thầy học cũ của Võ Phiến là một lãnh tụ. Công cuộc chống Cộng còn đang ở giai đoạn khai mở – chưa kịp tổ chức lấy một cuộc biểu tình, thì đã bị phát giác. Người thầy học đáng quý ấy một ngày kia nhận được bản án tử hình, và một đường mã tấu hay một băng đạn nào đó đã kết liễu cuộc đời ấy. Về phần nhà văn, ông bị kết án tù.

*

Giai đoạn đó quan trọng đối với Võ Phiến. Trong một gian phòng mỗi bề bốn năm thước, ông bị nhốt cùng ba chục người khác. Phòng chia thành tầng để có chỗ cho nhau cùng ngủ, theo lối tổ chức

của một ký túc xá luộm thuộm, nhưng vẫn phải chia ca. Có ca thức, có ca ngủ. Khi thức, người tù đứng đó, ngồi đó giữa hàng chục người khác. Khi ngủ, người tù nằm đó, mê sảng ở đó, giữa hàng chục người khác. Trong cuộc sống bốn tường ấy, bản năng con người hiện ra hoàn toàn không cách gì che giấu. Mỗi một ngày, người đó để lộ ra một cử chỉ không thể kiểm soát nổi. Trong nhiều năm, mỗi ngày một tí, anh ta đã để lộ ra bằng hết con người của mình. Hàng chục con mắt thay phiên nhìn ngó anh, anh sống hai nghĩa người tù. Người tù thể xác và người tù tinh thần, người tù cầm giữ bởi xiềng xích song cửa tường dày và người tù cầm giữ bởi cái nhìn của kẻ khác. Vô Phiến nói :

– Trong tù, cái tự do nhất còn lại là nhìn. Nhìn và thu nhận.

– Có lẽ đó là lý do khiến anh tởm trong khi viết?

– Có lẽ như vậy.

Bởi thế, Võ Phiến viết văn một cách cẩn mẫn, mỗi ngày một ít, vài ba trang, như trường hợp tác phẩm gần đây nhất của ông là cuốn Một Mình.

Ông đã hoàn thành nó trong vòng một năm. Ông viết khó, sửa đi sửa lại. Tôi không nói ra, nhưng tôi hiểu vì sao ông đã tả đàn bà hay đến thế, đậm như vậy.

Người tù có làm gì hơn được là dồn hết bản năng lên cái nhìn, và chính đời sống bản năng, chính một bản chất nhân vật, là cái nổi rõ nhất trong tác phẩm của Võ Phiến. Đồng ý rằng truyện của Võ Phiến có cốt truyện, nhưng cốt truyện ấy

dàn trải ra mãi, và nhiều lúc đó chỉ là dịp để tác giả viết ra những điều ông đang nhìn hay đã nhìn. Văn của ông đi dần dần, soi rõ từng đợt từng đợt, từ đầu đến chân một con người. Nó cũng không chỉ đến đó là hết, mà ngày mai, con người ấy lại được nhìn thêm một lần nữa, từng đợt từng đợt, và trong mỗi đợt, bật ra một chi tiết mới, lại khiến người nhìn có một kết luận mới².

Đọc xong mỗi truyện của ông, người ta mới thấy nhân vật được hình thành.

2 “Châu có bộ đi hơi chúi tới trước, đi hấp tấp, cho nên phần nửa người bên trên có vẻ vung vạy..

Châu mới lớn lên, con nhà làm ăn, không chú ý đến truyện trang điểm mấy. Nàng có mớ tóc rất dày, không được săn sóc, thường bờm xờm, bông ra phía trước trán, làm cho khuôn mặt như sâu tụt vào trong. Trông khuôn mặt ấy nhiều lần thành quen mắt, đến lúc nhìn những người con gái khác chàng có cảm . tưởng như mặt họ lộ quá, cạn quá...

Có khi chàng chú ý đến cặp môi, và thấy cặp môi với cái miệng ấy vừa đẹp vừa có vẻ hiền lành, thực thà. Có khi chàng chú ý đến cá, cổ và thẩm nghĩ: nước da trắng trẻo thanh tú mà cá cổ trông lại khoẻ mạnh .. Khuôn mặt bờm xờm của nàng cứ ngênh ngênh... ” *Một Mình trang 145*

Chấm dứt một câu chuyện mới thấy cuộc đi tìm bản chất chấm dứt. Nó lộ dần, lộ dần, trong khi đời sống của nó khép lại, đóng lại. Nhân vật bị vây hãm trong sự quan sát kỹ càng, soi mói và lúc mà nó được thả tự do, nó trở thành một kẻ có quá khứ bị giam cầm, bị nắm chắc trong tay người khác. Quá khứ bị đánh dấu, như lý lịch nằm trong tay công an, từ đó họ vừa sống vừa tự kiểm soát để khỏi bị lộ hình tích. Và cũng từ đó họ phải sống trong một khuôn khổ nhất định,

*

Trong lúc vui chuyện, tôi hỏi Võ Phiến những dịp nào đã khiến ông bước vào nghề văn. Điều này hầu hết các tác giả đều có một câu trả lời tương tự. Viết từ hồi niên thiếu. Ôm ấp văn chương

như một người tình nhân muôn thuở, hé biết từ ấu thơ và dan díu tới cuối đời mình. Có đôi khi xa cách nhưng đó không phải lòng người thay đổi, mà vì những lý do tự bên ngoài. Ngay những năm đầu ngồi dưới mái trường Thuận Hóa ở Huế, Võ Phiến cũng hé biết như thế. Vừa học vừa làm văn, vừa tìm thầy vừa tự dạy. Một trong những ông thầy học thường khuyến khích Phiến là Hoài Thanh, tác giả cuốn “Thi Nhân Việt Nam”. Tuy nhiên, Võ Phiến không nhận được một giúp đỡ nào khác những lời khuyến khích của người thầy này.

Ông viết và tự mình phải dọn đường đi. Tới năm 17 tuổi, cái năm đáng nhớ nhất, là một trong những bản thảo đầu tiên, những bản thảo trên con đường phiêu lưu của nó, đã dừng lại ở một mảnh đất đầu tiên chấp nhận nó. Đó là tờ

“Trung Bắc Chủ Nhật”. Một bờ đất nhỏ của tân lục địa đã tìm thấy, người phiêu lưu cảm cờ và đi nữa. Võ Phiến được giới thiệu với Đào Duy Anh, và chàng học sinh đệ ngũ của trường Thuận Hóa được ra Hà Nội, kinh đô của văn nghệ, đất vàng của văn thơ tiền chiến. Tại đây, người học trò đệ tứ được trú ngụ dưới mái nhà học giả họ Đào, và chỉ trú ngụ mà thôi. Việc ăn học chàng phải tự lo lấy.

Ở Hà Nội, Võ Phiến theo học trường Văn Lang của ông Đinh Xuân Cầu, nhưng về mặt văn nghệ, nơi đây vẫn không giúp gì được cho ông. Ông vẫn một mình học và viết, và suy nghĩ. Vả chăng thời gian này cũng không kéo dài được bao lâu, kháng chiến tới, ông thu dọn hành lý và trở về Bình Định ngay niên học đó.

Một trong những tác giả ngoại quốc mà ông đọc nhiều là Proust tác giả “A la recherche du temps perdu”. Những tác giả trong nước là Nguyễn Tuân, Xuân Diệu và Huy Cận.

*

Năm 1954, ngay sau khi hiệp định Genève được ký kết, Võ Phiến trở về Qui Nhơn, và làm việc tại đây tới năm 1958 thì được đổi vào Sài Gòn. Hiện nay ông làm việc tại Chợ Lớn, ngành thông tin, chức Phó Giám Đốc.

Ông và gia đình có một căn nhà gạch ở đường Trương Tấn Bửu, một xe Simca 1000 và một xe Velovap. Ngoài công việc nhà nước, ông còn chủ trương nhà xuất

bản Thời Mới, cho tới giờ đã ấn hành được lối 50 tác phẩm, vừa sáng tác vừa phiên dịch. Bút hiệu thứ hai của ông là Tràng Thiên.

Kể từ cuốn sách thứ nhất, *Chữ Tình*, in năm 1956, cho tới nay ông đã sáng tác được lối, 10 tác phẩm và phiên dịch. được lối 10 cuốn khác. Cũng nên nhắc lại rằng cuốn *Chữ Tình*, ngay từ khi tác giả nó còn xa lạ với giới văn nghệ, đã được đón nhận một cách nồng nhiệt. Tới năm sau, với cuốn *Người Tù*, Võ Phiến trở thành một nhà văn. Trong những năm đó, cùng với một vài người bạn khác, chúng tôi đã đọc Võ Phiến. Lần lượt từ đó, ông cộng tác với tạp chí Bách Khoa của Huỳnh văn Lang, hồi đầu do Võ Thu Tịnh đảm nhận phần văn nghệ. Những năm 57–58, nhóm Võ Thu Tịnh, Võ Phiến, Phan Du, Vũ Hạnh, Nguyễn

Văn Xuân, Đỗ Tấn Nguyễn Ngu Í... đã góp mặt thường xuyên và sôi nổi tại Sài Gòn, cùng với họa sĩ Phạm Tăng. Thời gian này Võ Phiến viết rất đều đặn, vững chắc.

Ngày nay, công việc của ông khá bề bộn. Cùng với sự giúp sức của vợ, cái bóng thấp thoáng quanh ông mà tôi nhận thấy từ hồi ở Qui Nhơn, nhà Thời Mới hoạt động rất đều đặn, máy in như lúc nào cũng đang chạy hai tác phẩm cùng một lúc. Nhà xuất bản Võ Phiến là người đã đứng ra in lần đầu tiên những tác phẩm của những cây bút mới như Lê Tất Điều, Y Uyên. Túy Hồng, trong đó Y Uyên là cây bút đã chọn những đề tài chiến tranh thành công nhất, đã mở ra một phần đất mới mẻ nhất, đã góp mặt bằng cái dáng lạng lẽ nhưng thâm màu nhất.

Thật ra, để có thể nói chắc về văn Võ Phiến, tôi không biết phải xác định như thế nào. Cái rõ rệt nhất mà tôi biết là văn Võ Phiến là thứ văn nội quan, phơi bày bản năng đến tận cùng, và qua cái nhìn nội quan, sự vật bật lên như một sân khấu. Nếu có những lối văn mà nhân vật trở thành những vai trò thì tôi nghĩ Võ Phiến, ở trong ở trong lối văn đó. Dưới ngòi bút Võ Phiến thế giới hiện ra thân mật, không sống sượng nhưng có chút sổ sàng, bên tình cảm là dục vọng, bên thân thiết là những giả tạo nhìn thấy. Nhìn thấy nhưng không nói ra, không từ chối, làm lơ làm như không biết để câu chuyện xuôi chảy đều đều như sự lạnh nhạt của con người quanh quẩn tiếp diễn.

VIÊN LINH

